SỞ GD&ĐT KON TUM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MẦM NON THSP Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**BỘ MINH CHỨNG**

**ĐÁNH GIÁ GIÁO VIÊN THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP GVMN**

*(theo Thông tư 26/2018 ngày 08/10/2018 quy định chuẩn NNGVMN)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chuẩn/Tiêu chí** | **Mức độ đạt được của tiêu chí** | **Minh chứng** | **Nguồn minh chứng** | **Ghi chú** |
| **Tiêu chuẩn 1**. **Phẩm chất nhà giáo** | | | | |
| Tiêu chí 1. Đạo đức nhà giáo | Mức đạt | -Nhận xét của HT, đồng nghiệp: thực hiện nghiêm túc quy định đạo đức nhà giáo (phiếu nhận xét).  -Nhận xét nơi cư trú: Tốt (phiếu nhận xét).  -Trên 70% ý kiến của CMHS đánh giá tốt, số còn lại đánh giá thực hiện nghiêm túc quy định đạo đức nhà giáo (phiếu thăm dò). | - Hồ sơ thi đua nhà trường  - Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Mức khá | -Nhận xét của HT, đồng nghiệp: thực hiện tốt quy định đạo đức nhà giáo (phiếu nhận xét).  -Nhận xét nơi cư trú: Tốt (phiếu nhận xét).  -Từ 85-99% ý kiến của CMHS đánh giá tốt, số còn lại đánh giá thực hiện nghiêm túc quy định đạo đức nhà giáo (phiếu thăm dò). | - Hồ sơ thi đua nhà trường  - Hồ sơ thi đua nhà trường  - Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Mức tốt | -Nhận xét của HT, đồng nghiệp: thực hiện tốt quy định đạo đức nhà giáo (phiếu nhận xét).  -Nhận xét nơi cư trú: Tốt (phiếu nhận xét).  -100% ý kiến của CMHS đánh giá tốt việc thực hiện quy định đạo đức nhà giáo (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Tiêu chí 2. Phong cách nhà giáo | Mức đạt | - Có tác phong và phương pháp làm việc đảm bảo hoàn thành các công việc theo kế hoạch.  -HT và trên 85% đồng nghiệp ,CMHS nhận xét: thực hiện nghiêm túc quy tắc đạo đức nhà giáo, tác phong, phương pháp làm việc phù hợp (phiếu nhận xét). | - Hồ sơ chuyên môn tổ, nhà trường.  - Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Mức khá | - Có tác phong và phương pháp làm việc linh hoạt, hoàn thành các công việc đúng thời gian.  -HT và trên 95% đồng nghiệp,CMHS nhận xét: thực hiện tốt quy tắc đạo đức nhà giáo, tác phong, phương pháp làm việc hiệu quả (phiếu nhận xét). | - Hồ sơ chuyên môn tổ, nhà trường.  - Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Mức tốt | - Có tác phong và phương pháp làm việc linh hoạt, sáng tạo hoàn thành các công việc đúng thời gian quy định và hiệu quả cao.  -HT và 100% đồng nghiệp,CMHS nhận xét: thực hiện tốt quy tắc đạo đức nhà giáo, tác phong, phương pháp làm việc hiệu quả (phiếu nhận xét). | -Hồ sơ tổ CM và CM trường.  -Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| **Tiêu chuẩn 2. Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ** | | | | |
| Tiêu chí 3. Phát triển chuyên môn bản thân | Mức đạt | - Bằng tốt nghiệp SPMN  - Chứng chỉ tin học A (B...), chứng chỉ ngoại ngữ.  -Kết quả bồi dưỡng TX hoàn thành ở mức từ 5 đến dưới 7điểm.  -Giờ dạy đạt yêu cầu trở lên. | -Hồ sơ QL nhân sự.  -Hồ sơ QL nhân sự.  -Hồ sơ quản lý CM  -Hồ sơ QLCM. |  |
| Mức khá | - Bằng tốt nghiệp SPMN  - Chứng chỉ tin học A (B...), chứng chỉ ngoại ngữ ..;  -Kết quả BDTX TX hoàn thành ở mức từ 7 đến dưới 9 điểm.  -Giờ dạy đạt khá trở lên. | -Hồ sơ QL nhân sự.  -Hồ sơ QL nhân sự.  -Hồ sơ QLCM.  -Hồ sơ QLCM. |  |
| Mức tốt | - Bằng tốt nghiệp SPMN  - Chứng chỉ tin học A (B...), chứng chỉ ngoại ngữ ....;  -Kết quả BDTX TX hoàn thành ở mức từ 9 đến 10 điểm.  -Đạt giải đồ dùng đồ chơi, hoặc SKKN, giáo viên giỏi cấp trường trở lên. | -Hồ sơ QL nhân sự  -Hồ sơ QL nhân sự.  -Hồ sơ QLCM  -Hồ sơ QLCM |  |
| Tiêu chí 4. Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo hướng phát triển toàn diện trẻ em. | Mức đạt | -Hồ sơ xếp loại ĐYC trở lên. | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức khá | -Hồ sơ xếp loại khá trở lên.  - Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ có sự chuyển biến so với đầu năm (có số liệu dẫn chứng cụ thể). | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức tốt | -Hồ sơ xếp loại tốt.  - Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ có sự chuyển biến so với đầu năm.  (có số liệu dẫn chứng cụ thể). | -Hồ sơ quản lý CM  - Hồ sơ QL CM |  |
| Tiêu chí 5. Nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ em | Mức đạt | -Thực hiện đúng chế độ sinh hoạt. (đánh giá của BGH và tổ CM).  -Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng có giảm so với đầu năm; tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì được khống chế.  -Trên 70% CMHS nhận xét tốt với GVCN về công tác nuôi dưỡng và CSSK trẻ (phiếu thăm dò ý kiến của CMHS lớp). | -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý bán trú.  - Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Mức khá | -Thực hiện tốt chế độ sinh hoạt ngày. (đánh giá của BGH và tổ CM).  -Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì giảm so với đầu năm.  -Trên 80% đến dưới 90% CMHS nhận xét tốt g với GVCN về công tác nuôi dưỡng và CSSK trẻ (phiếu thăm dò ý kiến của CMHS lớp). | -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý bán trú.  - Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Mức tốt | -Thực hiện đầy đủ, linh hoạt chế độ sinh hoạt, các hoạt động đạt hiêu quả cao.  (đánh giá của BGH và Tổ CM).  - Không còn trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì giảm so với đầu năm.  -Từ 91% đến 100% CMHS nhận xét tốt với GVCN về công tác nuôi dưỡng và CSSK trẻ (phiếu thăm dò ý kiến của CMHS lớp). | -Hồ sơ quản lý CM  -Hồ sơ quản lý CM, bán trú.    - Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Tiêu chí 6. Giáo dục phát triển toàn diện trẻ em | Mức đạt | -Hồ sơ và giờ dạy đạt yêu cầu. | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức khá | -Hồ sơ và giờ dạy đạt khá trở lên.  -Kết quả giáo dục có sự chuyển biến so với đầu năm (số liệu) | -Hồ sơ quản lý CM  -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức tốt | -Hồ sơ, giờ dạy đạt tốt.  -Kết quả giáo dục chuyển biến tốt so với đầu năm (số liệu)  -Có hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện và điều chỉnh đổi mới các hoạt động cho đồng nghiệp. | -Hồ sơ quản lý CM  -Hồ sơ quản lý CM  -Biên bản họp tổ/CM trường |  |
| Tiêu chí 7. Quan sát và đánh giá sự phát triển của trẻ em | Mức đạt | -Có quan sát và nhận xét hằng ngày về kết quả hoạt động của trẻ*.*  -Kế hoạch CSGD có sự điều chỉnh dựa trên kết quả quan sát trẻ hằng ngày (hồ sơ xếp loại ĐYC trở lên). | -Hồ sơ nhóm, lớp  -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức khá | -Quan sát và nhận xét hằng ngày về kết quả hoạt động của trẻ*.*  -Kế hoạch CSGD có sự điều chỉnh dựa trên kết quả quan sát trẻ hằng ngày (hồ sơ xếp loại khá trở lên)*.*  -Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ có sự tiến bộ so với đầu năm (dẫn chứng số liệu). | -Hồ sơ nhóm, lớp  -Hồ sơ quản lý CM  -Hồ sơ QLCM |  |
| Mức tốt | - Quan sát và nhận xét hằng ngày về kết quả hoạt động của trẻ*.*  - Kế hoạch CSGD có sự điều chỉnh dựa trên kết quả quan sát trẻ hằng ngày (hồ sơ xếp loại tốt)*.*  -Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ có sự tiến bộ so với đầu năm (dẫn chứng số liệu).  -Có báo cáo hoặc chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp quan sát, đánh giá trẻ thông qua hai hình thức (trực tiếp: qua sinh hoạt chuyên môn tổ, trường; gián tiếp: qua bài viết hoặc video) được nhà trường và các cấp phê duyệt đăng tải. | -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý chuyên môn, website của trường. |  |
| Tiêu chí 8. Quản lý nhóm, lớp | Mức đạt | -Hồ sơ, sổ sách xếp loại đạt yêu cầu trở lên.  -Sử sụng và quản lý đảm bảo về CSVC, đồ dùng của lớp  -Đảm bảo an toàn cho trẻ. | -Hồ sơ quản lý CM  -Biên bản kiểm kê CSVC.  -Biên bản họp HĐ |  |
| Mức khá | -Hồ sơ xếp loại khá trở lên.  -Sử sụng và quản lý tốt về CSVC, đồ dùng của lớp.  - Quản lý nhóm/lớp, đảm bảo an toàn cho trẻ. | -Hồ sơ quản lý CM  -Biên bản kiểm kê CSVC.  -Biên bản họp của nhà trường/ tổ CM |  |
| Mức tốt | -Hồ sơ, sổ sách xếp loại tốt  -Sử sụng và quản lý CSVC, đồ dùng của nhóm/ lớp chặt chẽ, hiệu quả cao.  -Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ .  -Có hỗ trợ , chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý nhóm/lớp. | -Hồ sơ quản lý CM  -Biên bản kiểm kê CSVC.  -Biên bản họp của nhà trường/ tổ CM.  -Biên bản họp của nhà trường/tổ CM |  |
| **Tiêu chuẩn 3. Xây dựng môi trường giáo dục** | | | | |
| Tiêu chí 9. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện | Mức đạt | -HT, đồng nghiệp nhận xét thực hiện đúng các quy định về MTGDAT, lành mạnh không bạo lực với trẻ (phiếu nhận xét).  -CMHS nhận xét thân thiện, không bạo lực với trẻ (phiếu thăm dò).  -Kết quả hội thi “xây dựng môi trường lớp học đẹp, thân thiện” có tham gia nhưng không đạt giải. | - Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua  -Hồ sơ quản lý chuyên môn |  |
| Mức khá | -HT, đồng nghiệp nhận xét thực hiện tốt các quy định về MTGDAT, lành mạnh không bạo lực với trẻ (phiếu nhận xét/biên bản kiểm tra của BGH).  -CMHS nhận xét thực hiện tốt các quy định về MTGDAT, lành mạnh không bạo lực với trẻ (phiếu thăm dò ý kiến CMHS).  -Kết quả hội thi “xây dựng môi trường lớp học đẹp, thân thiên” hoặc “xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm” đạt giải ba và giải khuyến khích. | - Hồ sơ thi đua nhà trường, hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học.  -Hồ sơ thi đua  -Hồ sơ quản lý chuyên môn |  |
| Mức tốt | -HT, đồng nghiệp nhận xét thực hiện tốt các quy định về MTGDAT, lành mạnh không bạo lực với trẻ (phiếu nhận xét/biên bản kiểm tra của BGH nhà trường).  -CMHS nhận xét thực hiện rất tốt các quy định về MTGDAT, lành mạnh không bạo lực với trẻ (phiếu thăm dò ý kiến CMHS).  -Có chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp về giải pháp ngăn ngừa bạo lực học đường.  -Kết quả hội thi “xây dựng môi trường lớp học đẹp, thân thiên” hoặc “xây dựng môi trường mấy trẻ làm trung tâm” đạt giải nhất, và giải nhì. | - Hồ sơ thi đua nhà trường; hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học.  -Hồ sơ thi đua  -Biên bản họp tổ/ CM trường/ hội đồng.  -Hồ sơ quản lý chuyên môn |  |
| Tiêu chí 10. Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường | Mức đạt | -HT, đồng nghiệp nhận xét thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ (phiếu nhận xét).  -Trên 50% đến dưới 70% CMHS nhận xét thực hiện đầy đủ các quy định đảm bảo công bằng, dân chủ trong CSGD trẻ (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua |  |
| Mức khá | -HT, đồng nghiệp nhận xét thực hiện tốt quy chế dân chủ (phiếu nhận xét).  -Từ 70% đến dưới 95% CMHS nhận xét thực hiện tốt các quy định đảm bảo công bằng, dân chủ trong CSGD trẻ (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua nhà trường. |  |
| Mức tốt | -HT, CBGVNV nhận xét thực hiện tốt quy chế dân chủ (phiếu nhận xét).  -Từ 95 đến 100% CMHS nhận xét thực hiện rất tốt các quy định đảm bảo công bằng, dân chủ và phối hợp chặt chẽ trong CSGD trẻ, (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường  -Hồ sơ thi đua |  |
| **Tiêu chuẩn 4. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng** | | | | |
| Tiêu chí 11. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ em và cộng đồng để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. | Mức đạt | -Trên 50% đến dười 70% CMHS nhận xét giáo viên xây dựng được mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác với CMHS trong công tác CSGD trẻ (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Mức khá | -Từ 70% đến dưới 95% CMHS nhận xét giáo viên xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác với CMHS trong công tác CSGD trẻ (phiếu thăm dò). | -Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Mức tốt | -Từ 95% đến 100% CMHS nhận xét giáo viên giáo viên chia sẻ, hỗ trợ kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng CSGD trẻ cho CMHS và có sự phối hợp chặt chẽ với CMHS (phiếu nhận xét). | -Hồ sơ thi đua nhà trường |  |
| Tiêu chí 12. Phối hợp với cha, mẹ hoặc người giám hộ trẻ và cộng đồng để bảo vệ quyền trẻ em | Mức đạt | - Trên 50% đến dưới 70% CMHS nhận xét giáo viên có xây dựng mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác với CMHS trong công tác CSGD và bảo vệ trẻ (phiếu nhận xét).  -Hồ sơ đạt yêu cầu (kế hoạch giáo dục thể hiện được sự phối hợp với CMHS). | -Hồ sơ thi đua, sổ bé ngoan  -Hồ sơ QLCM |  |
| Mức khá | -Hồ sơ đạt khá (kế hoạch giáo dục thể hiện được sự chủ động phối hợp với CMHS)  - Từ 70% đến dưới 95% CMHS nhận xét giáo viên xây dựng tốt mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác với CMHS trong công tác CSGD và bảo vệ trẻ (phiếu nhận xét). | -Hồ sơ quản lý CM.  - Hồ sơ thi đua, sổ bé ngoan |  |
| Mức tốt | - Từ 95% đến 100% CMHS nhận xét giáo viên xây dựng rất tốt mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác với CMHS trong công tác CSGD và bảo vệ trẻ (phiếu nhận xét).  -Hồ sơ đạt tốt (kế hoạch giáo dục thể hiện được sự phối hợp với CMHS). | -Hồ sơ thi đua nhà trường, sổ bé ngoan.  -Hồ sơ quản lý CM |  |
| **Tiêu chuẩn 5. Sử dụng ngoại ngữ (hoặc tiếng dân tộc), ứng dụng công nghệ thông tin, khả năng nghệ thuận trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em** | | | | |
| Tiêu chí 13. Sử dụng ngoại ngữ (ưu tiên tiếng Anh) hoặc tiếng dân tộc của trẻ em | Mức đạt | -Có sử dụng được các từ ngữ, câu đơn giản trong giao tiếp bằng ngoại ngữ. | - Qua thực tế |  |
| Mức khá | -Trao đổi thông tin đơn giản bằng một ngoại ngữ với nội dung liên quan hoạt động CSGS trẻ (trong hoạt động học hoặc các hoạt động khác). | - Qua thực tế và HSCM. |  |
| Mức tốt | -Viết và trình bày đoạn văn đơn giản bằng một ngoại ngữ trong hoạt động CSGS trẻ. | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Tiêu chí 14. Ứng dụng công nghệ thông tin | Mức đạt | -Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng phù hợp với các hoạt động (giờ dạy đạt yêu cầu). | - HSQLCM |  |
| Mức khá | -Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng phù hợp với các hoạt động (giờ dạy đạt khá trở lên) | -Hồ sơ quản lý chuyên môn |  |
| Mức tốt | -Ứng dụng công nghệ thông tin vào bài giảng hiệu quả với các hoạt động (giờ dạy đạt giỏi).  -Có bài giảng điện tử/ video được chia sẻ và đăng trên website của nhà trường. | -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Hồ sơ quản lý chuyên môn, website của trường. |  |
| Tiêu chí 15.Thể hiện khả năng nghệ thuật trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. | Mức đạt | -Có tham gia trong các hội thi “đồ dùng đồ chơi tự tạo và lớp học đẹp thân thiện”, nhưng không đạt giải. | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức khá | -Đạt giải nhì, giải ba, giải KK trong hội thi “đồ dùng đồ chơi tự tạo”  -Đạt đạt giải ba và giải khuyến khích trong hội thi “lớp học đẹp, thân thiện” | -Hồ sơ quản lý CM |  |
| Mức tốt | -Đạt giải Xuất sắc và giải nhất trong hội thi “đồ dùng đồ chơi tự tạo”  - Đạt giải nhất và giải nhì trong hội thi “lớp học đẹp thân thiện”.  -Có giáo án các môn (tạo hình, âm nhạc, văn học) đăng tải trên website của trường) | -Hồ sơ quản lý chuyên môn  -Website của trường. |  |

NGƯỜI XÂY DỰNG BỘ MINH CHỨNG

HIỆU TRƯỞNG

Châu Thị Bông